

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2025-2026

Thực hiện hướng dẫn số 5950/SGDDT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non; thực hiện kế hoạch số 221/KH-MNQTr ngày 15/9/2025 của trường mầm non Quang Trung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 Căn cứ vào đặc điểm tình hình của nhà trường Trường Mầm non Quang Trung xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ chuyên môn năm học 2025 - 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi

- Luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp, đặc biệt là sự chỉ đạo sát sao của đồng chí hiệu trưởng.
- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình yêu nghề, mến trẻ, năng động, có trách nhiệm cao trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, dân chủ đoàn kết, gắn bó, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp trên, Chi bộ Đảng, Ban giám hiệu nhà trường.
- Giáo viên có kinh nghiệm nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động, nhiều đồng chí đạt giáo viên giỏi các cấp, có ý thức rèn luyện học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đoàn kết, tâm huyết với nghề.
- Việc đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ được tăng cường.
- Cơ sở vật chất nhà trường, lớp tương đối đầy đủ phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

2. Khó khăn

- Trường có 02 điểm học, khoảng cách giữa 2 điểm tương đối xa, cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng nên nhà trường đón học sinh về khu trung tâm.
- Đồ dùng trang thiết bị chưa được đồng bộ theo hướng chuẩn và hiện đại, để bắt nhịp với sự đổi mới của giáo dục mầm non.
- Diện tích sân chơi của trẻ còn chật hẹp, thiếu phòng học và các phòng chức năng để trẻ hoạt động.
- Đồ chơi ngoài trời cũ hỏng, tường bao, hành lang trước cổng trường xuống cấp.

3. Số lượng lớp học sinh và giáo viên

* **Tổ nhà trẻ có: 4 lớp** 76 học sinh và 10 giáo viên

* **Tổ mẫu giáo có: 13 lớp** trong đó:

- Trẻ 3 tuổi: 4 lớp tổng số học sinh 79 và 8 giáo viên
- Trẻ 4 tuổi: 4 lớp 107 học sinh và 8 giáo viên
- Trẻ 5 tuổi: 5 lớp 132 học sinh và 10 giáo viên

Tổng 394 trẻ

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GDMN
2. Công tác bảo chăm sóc nuôi dưỡng trẻ
3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục
4. Công tác sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo, hội thi
5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số
6. Triển khai, tổ chức và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi
7. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ
8. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN
9. Công tác thi đua

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GDMN

1.1 Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% giáo viên, nhân viên nắm vững và thực hiện đúng quy định, quy chế, đảm bảo dân chủ - kỷ cương - nề nếp.
- 100% kế hoạch giáo dục, hồ sơ chuyên môn được xây dựng đúng quy định, công khai, minh bạch.
- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.
- Tổ chuyên môn, giáo viên được giao quyền tự chủ trong xây dựng kế hoạch và chịu trách nhiệm giải trình trước nhà trường.
- Nâng cao chất lượng giáo dục: ít nhất 95% trẻ hoàn thành mục tiêu giáo dục theo độ tuổi, đảm bảo an toàn - thân thiện.

1.2 Giải pháp thực hiện

- Triển khai và nắm bắt kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp và nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chuyên môn của tổ bám sát vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động chuyên môn, nuôi dưỡng - chăm sóc.
- Nâng cao trách nhiệm của người quản lý chuyên môn đẩy mạnh tự chủ,

đổi mới quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục, phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nhà trường; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

- Nghiêm túc thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giảm thiểu việc sử dụng văn bản, hồ sơ giấy.

2. Công tác bảo đảm chăm sóc nuôi dưỡng trẻ

2.1 Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần trong suốt thời gian học tại trường, lớp.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm vững quy định về an toàn trường học và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích.

- 100% bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm, phù hợp độ tuổi.

2.2 Giải pháp thực hiện

- Rà soát, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo an toàn.

- Xây dựng, thực hiện nghiêm quy trình đón - trả trẻ, quản lý trẻ trong ngày.

- Tập huấn thường xuyên kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích, bạo hành, xâm hại trẻ em cho giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện nghiêm quy trình vệ sinh an toàn thực phẩm vệ sinh đồ dùng đựng thức ăn, bát, thìa, ca..., đảm bảo trẻ ăn ngon miệng, hết xuất.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ kiến thức về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe và an toàn cho trẻ tại nhà.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong phát hiện, can thiệp sớm các vấn đề sức khỏe của trẻ.

3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

3.1 Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% giáo viên thực hiện đúng, đủ, linh hoạt Chương trình GDMN theo độ tuổi, đảm bảo mục tiêu phát triển trẻ trên 5 lĩnh vực.

- 100% kế hoạch giáo dục năm, tháng, tuần của các lớp được xây dựng, phê duyệt, triển khai kịp thời, phù hợp thực tiễn.

- 95% trẻ đạt mục tiêu cuối độ tuổi, riêng trẻ 5 tuổi đạt $\geq 98\%$ các chỉ số phát triển sẵn sàng vào lớp 1.
- 100% nhóm/lớp tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng CNTT và đổi mới phương pháp dạy học.
- Tổ chuyên môn thực hiện sinh hoạt định kỳ ≥ 2 lần/tháng, có minh chứng đổi mới, sáng kiến cải tiến chất lượng.
- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao năng lực sử dụng công nghệ số trong quản lý và giảng dạy.
- Thực hiện tiếp cận mô hình áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến; mô hình “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”; lồng ghép giáo dục Bình đẳng giới, Giáo dục cảm xúc xã hội, Chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào lớp Một, Giáo dục Steam, Quyền và bổn phận trẻ em,..
- 40,0% trẻ mẫu giáo trở lên được làm quen với Tiếng Anh.

3.2 Giải pháp thực hiện

- Chỉ đạo hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục năm, tháng, tuần khoa học, linh hoạt. Đảm bảo tích hợp các nội dung giáo dục (kỹ năng sống, giáo dục cảm xúc xã hội, bình đẳng giới, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, trẻ 5 tuổi vào lớp Một...).
- Tổ chức tập huấn, hội thảo, chuyên đề về thực hiện Chương trình GDMN. Khuyến khích giáo viên tự học, nghiên cứu, ứng dụng CNTT và đổi mới sáng tạo.
- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, dự giờ - rút kinh nghiệm. Xây dựng kho học liệu chung, chia sẻ kinh nghiệm dạy học hiệu quả.
- Đổi mới phương pháp giáo dục tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, khuyến khích trẻ khám phá - trải nghiệm. Vận dụng linh hoạt các phương pháp chơi mà học, giáo dục qua trải nghiệm, ứng dụng CNTT.
- Tham mưu với Hiệu trưởng bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị. Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học phong phú, an toàn, thân thiện, gần gũi.
- Quản lý kế hoạch, hồ sơ giáo dục qua phần mềm Edoc. Tăng cường sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, trao đổi với phụ huynh.
- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc rèn luyện, giáo dục trẻ tại nhà. Kết nối với các đoàn thể, cộng đồng để tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa.

4. Công tác sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo, hội thi

4.1 Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ, đúng quy định, có chất lượng.
- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 2 chuyên đề/năm học.

- 100% giáo viên tham gia đầy đủ, tích cực trong sinh hoạt chuyên môn và các chuyên đề.

- Trên 90% giáo viên vận dụng hiệu quả kiến thức, kinh nghiệm từ chuyên đề vào thực tiễn giảng dạy.

3.2 Giải pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề ngay từ đầu năm học, phù hợp chương trình GDMN.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn: dự giờ, phân tích bài học, thảo luận tình huống, chia sẻ kinh nghiệm.

- Tổ chức các chuyên đề: Tổ chức SHCM: " Quyền con người " trẻ 3; Tổ chức SHCM "Giáo dục cảm xúc xã hội"; Tăng cường giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em" 5 tuổi; Hội thảo chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1 và không dạy trước chương trình lớp 1.

- Tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp thành phố.

- Khuyến khích giáo viên nghiên cứu, tự làm đồ dùng - học liệu sáng tạo để chia sẻ trong chuyên đề.

- Ban giám hiệu dự giờ, theo dõi, đánh giá và rút kinh nghiệm sau sinh hoạt/chuyên đề để nâng cao hiệu quả.

- Tăng cường vai trò của tổ trưởng chuyên môn, BGH trong điều hành, hỗ trợ, giám sát và đánh giá kết quả.

5. Công tác bồi dưỡng chuyên môn

5.1 Chỉ tiêu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.

- 90–95% giáo viên vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng sau bồi dưỡng vào thực tiễn chăm sóc – giáo dục trẻ.

- 100% cán bộ quản lý nâng cao năng lực quản trị, điều hành và hỗ trợ chuyên môn.

5.2 Giải pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Tổ chức các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT, kỹ năng chăm sóc- giáo dục, kỹ năng quản lý.

- Tăng cường hình thức tự học, tự bồi dưỡng, học qua dự giờ-rút kinh nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm trong tổ chuyên môn.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả sau tập huấn; có biện pháp hỗ trợ những giáo viên còn hạn chế.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

6.1 Chỉ tiêu phần đầu

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý, hồ sơ điện tử.
- 100% kế hoạch, báo cáo, hồ sơ chuyên môn được lưu trữ, quản lý bằng hình thức số hóa.
- Trên 70% hoạt động giáo dục có ứng dụng CNTT, học liệu số, thiết bị thông minh.
- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

6.2 Giải pháp thực hiện

- Nhà trường xây dựng, cập nhật thường xuyên kênh truyền thông (website, zalo, facebook, ...) kết nối phụ huynh.
- Sử dụng phần mềm quản lý trường học, hồ sơ, đánh giá trẻ, Lưu trữ, báo cáo dữ liệu chuyên môn qua hệ thống số, hạn chế giấy tờ.
- Tổ chức tập huấn, chuyên đề ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy. Khuyến khích giáo viên xây dựng học liệu điện tử, bài giảng số, video hoạt động.
- Tích hợp công nghệ vào tổ chức hoạt động giáo dục: trình chiếu, video, học liệu số. Xây dựng kho học liệu dùng chung cho toàn trường.
- Truyền thông và kết nối phụ huynh duy trì, nâng cấp kênh thông tin trực tuyến giữa nhà trường - phụ huynh. Cập nhật thường xuyên tin tức, hình ảnh hoạt động của trẻ lên nền tảng số.

7. Triển khai, tổ chức và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

7.1 Chỉ tiêu phần đầu

- 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn được huy động ra lớp, hoàn thành chương trình GDMN, sẵn sàng vào lớp 1.
- Tỷ lệ huy động trẻ 3-4 tuổi ra lớp đạt $\geq 90\%$.
- 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi sự phát triển theo Bộ Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.
- 100% giáo viên lớp mẫu giáo thực hiện đúng Chương trình GDMN, không dạy trước chương trình tiểu học.
- 100% hồ sơ phổ cập được cập nhật, quản lý đầy đủ, chính xác.

7.2 Giải pháp thực hiện

- Tăng cường huy động trẻ ra lớp: Điều tra, cập nhật số liệu trẻ trong độ tuổi hằng năm. Phối hợp chính quyền, đoàn thể, phụ huynh trong công tác vận động trẻ ra lớp.
- Nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục: Tổ chức thực hiện đúng chương trình GDMN theo độ tuổi. Đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường hoạt động trải nghiệm.

- Quản lý và theo dõi trẻ: Thực hiện hồ sơ quản lý phổ cập đầy đủ, cập nhật phần mềm phổ cập đúng quy định. Theo dõi sự phát triển cá nhân của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng, bộ chuẩn 5 tuổi.

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ: Tập huấn cho giáo viên về tổ chức hoạt động giáo dục theo chương trình GDMN. Nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và cập nhật số liệu phổ cập.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, môi trường giáo dục: Tham mưu bổ sung phòng học, đồ dùng, thiết bị đáp ứng yêu cầu phổ cập. Xây dựng môi trường an toàn, thân thiện, đủ điều kiện nuôi dưỡng - chăm sóc trẻ.

8. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất.

8.1 Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

**** Chỉ tiêu phân đầu***

- 100% phòng học, phòng chức năng đảm bảo an toàn, thân thiện, đủ ánh sáng, thoáng mát.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng - đồ chơi đạt chuẩn tối thiểu theo quy định, bổ sung hàng năm.

8.2 Giải pháp thực hiện

- Tham mưu chính BGH huy động xã hội hóa để xây dựng, sửa chữa phòng học, bổ sung thiết bị dạy học. Rà soát, bố trí sắp xếp lớp học hợp lý, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Bổ sung, tự làm đồ dùng - đồ chơi phục vụ các hoạt động giáo dục. Quản lý, sử dụng và bảo dưỡng cơ sở vật chất, thiết bị hiệu quả.

9. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN

9.1 Chỉ tiêu phân đầu

- Huy động được thêm nguồn lực xã hội hóa để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng - đồ chơi cho trẻ.

- 100% lớp học có sự hỗ trợ, phối hợp thường xuyên của cha mẹ trẻ trong hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc - giáo dục.

- Xây dựng mô hình phối hợp hiệu quả giữa nhà trường - phụ huynh - cộng đồng trong năm học.

- Tất cả các khoản huy động, hỗ trợ đều công khai, minh bạch, đúng quy định.

9.2. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường công tác tuyên truyền: Phối hợp với chính quyền, đoàn thể, cha mẹ trẻ tuyên truyền vai trò của GDMN. Nêu bật lợi ích khi tham gia hỗ trợ, đồng hành cùng nhà trường.

- Xây dựng cơ chế phối hợp: Tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh, hội thảo, chuyên đề gắn kết phụ huynh. Ký kết chương trình phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp.

- Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực: Vận động xã hội hóa đóng góp ngày công, hiện vật, thiết bị, cải tạo cảnh quan, đồ dùng học tập. Quản lý, sử dụng nguồn lực minh bạch, công khai, đúng mục đích.

- Phát triển các hoạt động cộng đồng: Tổ chức ngày hội, hoạt động trải nghiệm, hội thi để gắn kết phụ huynh, cộng đồng. Khuyến khích các tổ chức xã hội tham gia chăm sóc sức khỏe, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

10. Công tác thi đua

Năm học 2025 - 2026 CBGVNV tích cực thi đua các danh hiệu cụ thể:

*** Tập thể:**

- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tập thể lao động Xuất sắc.

*** Cá nhân:**

- Phần đầu 100% CBGV đạt danh hiệu Giỏi việc trường, đảm việc nhà;
- 85 - 90% CB, GV, NV đạt danh hiệu LĐTT;
- 4 - 5 Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở;
- 1- 2 đ/c đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố;
- 2 bằng khen của Thành phố;
- 1 bằng khen của Bộ;
- 2 bằng khen của Chính phủ

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ kế hoạch triển khai nhiệm vụ chuyên môn năm học của nhà trường, các tổ khối chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể đối với tổ của mình và tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- BGH (để B/c)
- Tổ CM (TH);
- Lưu HSCM.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lê Thị Duyên

KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM THÁNG NĂM HỌC 2025-2026

Tháng/ năm	Nội dung trọng tâm
Tháng 9/2025	- Bồi dưỡng chuyên môn cho CBGV, NV - Bổ sung CSVC, sửa chữa đồ dung đ/c TTB các lớp, bếp ăn - Tổ chức ngày hội đến trường của bé (5/9/2025); - Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học, các tổ CM xây dựng các kế hoạch hoạt động Cm của tổ. - Thực hiện hướng dẫn tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non năm học 2025-2026 (dành cho GV khối MG 4, 5 tuổi); - Xây dựng kế hoạch trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo - Tổ chức họp phụ huynh toàn trường 21/9/2025 - Quyết định thành lập Ban cốt cán cấp trường năm học 2025-2026 - Kiểm tra đột xuất, chuyên đề theo kế hoạch
Tháng 10/2025	- Bồi dưỡng chuyên môn cho CBGV, NV - Tổ chức tết trung thu cho trẻ “Sáng tạo mâm ngũ quả ngày tết trung thu” - Xây dựng kế hoạch tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận lại trường chuẩn quốc gia theo kế hoạch. - Hoàn thiện hồ sơ công tác Phổ cập GDMN cho 5 tuổi. Xây dựng kế hoạch thực hiện PCGDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn: "Giáo dục giới" 3T và “VS-CS” tại trường vào ngày (9/10/2025) - Kiểm tra toàn diện 5 giáo viên, 2 nhân viên - Tham mưu với lãnh đạo địa phương thành lập đoàn kiểm tra nhóm lớp mầm non độc lập Hòa Mỹ - Tham dự chuyên đề cấp thành phố. - <i>Sở kiểm tra: các điều kiện phục vụ dạy và học: cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu; Kiểm tra công tác bán trú, công tác lựa chọn đồ chơi, học liệu... Đánh giá trường đạt chuẩn quốc gia.</i>
Tháng 11/2025	- Tổ chức các hoạt động thi đua kỷ niệm "Ngày Nhà giáo Việt Nam". - Rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn tham dự hội thi GVMN dạy giỏi cấp thành phố (GV 5 Tuổi) - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn: " Quyền con người " trẻ 3 tuổi và 4 tuổi (14/11/2025) - Kiểm tra toàn diện 5 giáo viên, 1 nhân viên - Dự chuyên đề cấp thành phố - <i>Sở tổ chức bồi dưỡng, hội thảo chuyên đề về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.</i>

Tháng/ năm	Nội dung trọng tâm
	- Sở GD kiểm tra điều kiện công tác quản lý và tổ chức hoạt động liên kết giáo dục; tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh; kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong trường MN. Đánh giá trường chuẩn quốc gia.
Tháng 12/2025	- Đón đoàn kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục - xóa mù chữ năm 2025. - GV tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố (2-4 GV khối 5 tuổi) - Tham gia xây dựng báo cáo sơ kết học kỳ I (gửi báo cáo về Sở GD trước 20/12/2025). - Kiểm tra toàn diện 5 giáo viên, 1 nhân viên - Sở GD tổ chức bồi dưỡng, hội thảo chuyên đề về công tác giáo dục; Phối hợp đánh giá trường đạt chuẩn quốc gia; Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học: Kiểm tra công tác quản lý và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở GDMN ngoài công lập; kiểm tra công tác bồi dưỡng đội ngũ;
Tháng 1/2026	- Chuẩn bị mọi điều kiện, thành lập Ban tự kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ theo nội dung sở kt. - Tổ chức Sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026 - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn " Giáo dục cảm xúc xã hội" nhà trẻ và 4 tuổi (16/01/2026) - Kiểm tra toàn diện 6 giáo viên, 1 nhân viên - Sở GD kiểm tra công tác quản lý và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại các cơ sở GDMN ngoài công lập; Kiểm tra công tác bồi dưỡng đội ngũ; Phối hợp, đánh giá trường chuẩn quốc gia.
Tháng 02/2026	- Tổ chức một số hoạt động: " Bé vui đón Tết" - Chuẩn bị các điều kiện để giáo viên tham gia Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp thành phố (dành cho GV khối MG 4, 5 tuổi); - Tổ chức chuyên đề: Tăng cường giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em" 5 tuổi (06/02/2026) - Kiểm tra toàn diện 4 giáo viên, 1 nhân viên - Tham dự chuyên đề cấp Thành phố. - Sở GD kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách; kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN; công tác bán trú; công tác y tế trường học; Phối hợp đánh giá trường đạt chuẩn quốc gia.

Tháng/ năm	Nội dung trọng tâm
Tháng 3/2026	- Tham gia Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp thành phố (dành cho GV khối MG 4, 5 tuổi); - Tổ chức cân- đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ lần 3 (hoàn thành trước 15/3) - Kiểm tra toàn diện 5 giáo viên, 1 nhân viên
Tháng 4/2026	- Tham dự hội thảo chuyên đề về công tác giáo dục của Sở GD; - Kiểm tra công tác chuẩn bị cho trẻ vào học lớp 1 - Đánh giá chất lượng trẻ trên các nhóm lớp - Hội thảo chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1 và không dạy trước chương trình lớp 1. (16/4/2026) - Kiểm tra toàn diện 6 giáo viên, 2 nhân viên
Tháng 5/2026	- Liên hoan bé khỏe ngoan, lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi, tết thiếu nhi 1/6 - Đánh giá chuẩn nghề nghiệp HT, PHT, giáo viên - Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học - Tổng hợp, đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học. - Tổng hợp nhu cầu công tác bồi dưỡng chuyên môn - Đánh giá, kết quả xếp loại công tác thi đua - <i>Sở GDMN; kiểm tra công tác quản lý cơ sở vật chất, sử dụng đồ dùng, đồ chơi, học liệu trong các cơ sở GDMN;</i>
Tháng 6,7, 8 /2026	- Hoàn thiện hồ sơ thi đua. - Tổng hợp nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn năm học 2026-2027 - Rà soát CSVC, xây dựng nhu cầu CSVC - Tham gia xây dựng KH tuyển sinh năm học 2026-2027 - Tham gia tập huấn bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT